TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 84/2017/ HSST
Ngày: 20/12/2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:*Ông Nguyễn Phú Quảng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thương và ông Nguyễn Văn Cao.

***Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Ngọc Quảng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa*:**Ông Lưu Minh Phương - Kiểm sát viên**.**

Hồi 14 giờ 00ngày 20 tháng 12 năm 2017. Tại Trụ sở Toà án nhân dân huyên B, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2017/HSST ngày 18/10/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2017/QĐXXST – HS ngày 16/11/2017 đối với bị cáo:

1. Lê Tài L; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: "Mốc"; sinh ngày 29/4/1994 tại B, Quảng Bình; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn 4, L, B, Quảng Bình; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Lê Tài D, sinh năm 1958 và bà: Lê Thị T, sinh năm 1962 đều trú tại Thôn 4, L, B, Quảng Bình; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự:Không.

Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện B từ ngày 28/8/2017. Theo Lệnh trích xuất, bị cáo có mặt tại phiên toà.

2. Người bị hại:

- Anh: Lê Minh N; Trú tại: Thôn 10, L, B, Quảng Bình (vắng mặt).

3. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông: Ngô Văn B; Trú tại: Thôn Đ, C, L, Quảng Bình (vắng mặt lần 2 nhưng có uỷ quyền cho mẹ là bà Phạm Thị L tham gia).
- Ông: Trần Thanh H; Trú tại: TDP 2, P. Đ, TP. Đ, Quảng Bình (vắng mặt lần 2 không có lý do chính đáng).
- Bà: Nguyễn Thị Ư; Trú tại: Thôn 10, L, B, Quảng Bình (vắng mặt lần 2).
- Bà: Phạm Thị L; Trú tại: Thôn Đ, C, L, Quảng Bình (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà , nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 19/9/2014 Lê Tài L và Lê Văn N , sinh năm 1994, trú tại thôn 10, xã L đến nhà Lê Văn M ở cùng thôn để uống rượu . Trong lúc đang ngồi nhậu, L mượn xe của Ngọc để về nhà cất giấy tờ . N đưa chìa khoá xe mô tô BKS 73P2 – 1646 nhãn hiệu YAMAHA EXITER của ông Lê Văn T (Bố của N) cho L đi về nhà cất giấy tờ . L điều khiển xe mô tô về nhà thì nhận được điện thoại của một người bạn tên H (không xác định được tuổi, địa chỉ) nói "vô ĐH nhờ tý", L điều khiển xe vào Đ H thì nhận được điện thoại của V ở Quảng Trị hỏi: "Giấy tờ làm xong chưa, vô đây chơi ít ngày rồi qua Lào". Do trong người không có sẵn tiền nên L nảy sinh ý định cầm cố chiếc xe mô tô của anh N để lấy tiền cho H mượn và tiêu xài cá nhân. L đưa chiếc mô tô nói trên đến tiệm cầm đồ H Tcủa ông Trần Thanh Htại đường Nguyễn Hữu C, thành phố ĐH để cầm cố chiếc xe mô trô nói trên lấy 10.000.000đ (Mười triệu đồng) rồi vào Quảng Trị chơi sau đó đi qua Lào làm ăn . Hết thời hạn cam kết không thấy L đến chuộc tài sản nên Trần Thanh H đã làm thủ tục đổi BKS xe mô tô từ 73P2 - 1646 sang 73B1 - 196.76. Ngày 20/7/2015, H bán chiếc xe mô tô trên cho anh Ngô Văn B ở C T, L T với giá 28.700.000 đồng. Quá trình sử dụng phương tiện, anh Ngô Văn B bị Công an thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tạm giữ do vi phạm luật giao thông đường bộ rồi chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B , tỉnh Quảng Bình để điều tra theo thẩm quyền. Kết quả định giá xác định xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXITER, BKS 73F1 - 196.76, màu đỏ đen, số khung 046700, số máy 046702 mà L chiếm đoạt trị giá 23.400.000đ. (Hai mươi ba triệu bốn trăm ngàn đồng).

Sau khi phạm tội Lê Tài L bỏ trốn khỏi địa phương bị Cơ quan CSĐT Công an huyện B truy nã và tạm đình chỉ điều tra vụ án, tạm đình chỉ điều tra bị can. Ngày 28/8/2017 sau khi bắt được bị can, Cơ quan CSĐT Công an huyện B ra quyết định phục hồi điều tra vụ án và phục hồi điều tra bị can.

Quá trình điều tra, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Trần Thanh H - Chủ tiệm cầm đồ H T khai L cầm cố xe mô tô lấy 18.000.000đ và xuất trình 01 giấy cầm đồ mang tên Lê Tài L mượn số tiền 18.000.000đ nhưng giấy phô tô và đã bị sửa chữa, ông H không xuất trình được giấy tờ gốc.

* *Vật chứng vụ án:*

Thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXITER, BKS 73B1 - 196.76, màu đỏ đen, số khung 046700, số máy 046702 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 003724 do Phòng CSGT Công an tỉnh Quảng Bình cấp ngày 27/6/2015, đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu. Thu giữ chuyển theo hồ sơ vụ án 01 giấy cầm đồ (bản phô tô) mang tên Lê Tài L có xác nhận chữ ký mang tên Trần Thanh H ở góc dưới bên trái và 01 giấy bán xe có dấu xác nhận mang tên "Cơ sở mua bán xe máy H T" ghi ngày 20/7/2017; Thu giữ số tiền 3.000.000đ của gia đình Lê Tài L nộp để khắc phục thiệt hại, hiện chưa xử lý .

* *Trách nhiệm dân sự:*

Gia đình bị cáo đã bồi thường cho bà Phạm Thị L (Đại diện hợp pháp của người có quyền lợi , nghĩa vụ liên quan Ngô Văn B) số tiền 3.500.000đ và

nộp tại Cơ quan điều tra số tiền 3.000.000đ khắc phục hậu quả ; Đại diện hợp pháp của người bị hại yêu cầu bị cáo Lê Tài L bồi thường số tiền 1.500.000đ do tài sản bị chiếm đoạt hư hỏng ; Đại diện hợp pháp của người có quyền lợi , nghĩa vụ liên quan Ngô Văn B yêu cầu những người có quyền lợi , nghĩa vụ liên quan trong vụ án tiếp tục bồi thường số tiền 25.500.000đ

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trần Thanh H không có yêu cầu gì thêm về mặt dân sự.

Tại phiên toà sơ thẩm hôm nay bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp lời trình bày của người bị hại, những người có quyền lợi , nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng, phù hợp không gian, thời gian, địa điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa.

Tại bản Cáo trạng số 72/THQCT - KSĐT ngày 12/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Lê Tài L về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài s ản" theo khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Tài L theo tội danh và điều khoản của Bộ luật hình sự đã nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 140; các điểm b, h, pkhoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự,xử phạt: Lê Tài L từ09 đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/8/2017 và đề nghị giải quyết về phần dân sự , xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án , căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ ánđã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà , Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi , quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên , Viện kiểm sát nhân dân huyện B , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra , truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền , trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự . Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng , người tiến hành tố tụng . Do đó các hành vi, quyết định tố tụng Cơ quan tiến hành tố tụng , người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo , Hội đồng xét xử xét thấy:

Lời khai nhận tội của bị cáo , lời khai của người bị hại, những người có quyền lợi , nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng , không gian , thời gian, địa điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bị phát hiện , đặc điểm tài sản bị chiếm đoạt hoàn toàn phù hợp nhau . Do đó Hội đồng xét xử có cơ sở xác định:

Xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật và lợi dụng sự tin tưởng của người khác. Ngày 19/9/2014, sau khi được anh Lê Minh N trú tại thôn 10, LT, B cho mượn xe môtô nhãn hiệu YAMAHA EXITER, BKS 73P2 – 1646 (đã

đổi BKS thành 73B1 - 196.76) của ông Lê Văn T (bố đẻ anh N) trị giá 23.400.000đ (Hai mươi ba triệu bốn trăm ngàn đồng) để đi về nhà cất giấy tờ nhưng Lê Tài L đã không quay lại trả xe cho anh N mà chạy xe ra vào tiệm cầm đồ HT ở đường Nguyễn Hữu C, thành phố ĐH do anh Trần Thanh H làm chủ cầm cố lấy 10.000.000 đồng để sử dụng cá nhân sau đó bỏ trốn khỏi địa phương bị Cơ quan CSĐT Công an huyện B truy nã và tạm đình chỉ điều tra vụ án, tạm đình chỉ điều tra bị can. Ngày 28/8/2017 sau khi bắt được bị can, Cơ quan CSĐT Công an huyện B ra quyết định phục hồi điều tra vụ án và phục hồi điều tra bị can.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến khách thể là quyền sở hữu tài sản của người khác, sau khi phạm tội con bỏ trốn gây khó khăn cho công tác điều tra, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, mục đích của Luyên là nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác phục vụ nhu cầu cá nhân, do đó hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" do Bộ luật hình sự quy định, vì vậy đối với Luyên cần phải xử phạt mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung về loại tội phạm này. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay đã biết ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã bồi thường cho người bị hại theo yêu cầu và nộp được một khoản tiền nhằm khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra. Những tình tiết giảm nhẹ này sẽ được xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên toà bị cáo nói lời sau cùng là đã thấy được hành vi của mình thực hiện là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét cân nhắc cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ để có điều kiện cải tạo tốt, sớm trở về với gia đình và hoà nhập cộng đồng làm ăn lương thiện.

[3] Ý kiến của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Phạm Thị L đề nghị Hội đồng xét xử buộc Trần Thanh H là chủ hiệu cầm đồ "H T" đã bán chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXITER, BKS 73B1 - 196.76, màu đỏ đen, số khung 046700, số máy 046702 cho Ngô Văn B phải bồi thường số tiền thiệt hại còn lại cho bà và Ngô Văn B.

[4] *Vật chứng vụ án:*

Thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXITER, BKS 73B1 - 196.76, màu đỏ đen, số khung 046700, số máy 046702 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 003724 do Phòng CSGT Công an tỉnh Quảng Bình cấp ngày 27/6/2015, đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu, nên miễn xét.

Thu giữ 01 giấy cầm đồ (bản phô tô) mang tên Lê Tài L có xác nhận chữ ký mang tên Trần Thanh H ở góc dưới bên trái sẽ được lưu giữ theo hồ sơ vụ án, riêng số tiền 3.000.000đ Lê Tài L đã nộp để khắc phục hậu quả sẽ xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

[5] *Trách nhiệm dân sự:*

Gia đình bị cáo đã bồi thường cho bà Phạm Thị L (mẹ của anh Ngô Văn B) số tiền 3.500.000đ và nộp tại Cơ quan điều tra số tiền 3.000.000đ khắc

phục hậu quả; Đại diện hợp pháp của người bị hại yêu cầu bị cáo Lê Tài L bồi thường số tiền 1.500.000đ do tài sản bị chiếm đoạt hư hỏng và đã được bị cáo và gia đình bồi thường đầy đủ ; bà Phạm Thị L và Ngô Văn B yêu cầu những người có quyền lợi , nghĩa vụ li ên quan trong vụ án tiếp tục bồi thường số tiền 25.200.000đ

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trần Thanh H không có yêu cầu gì thêm về mặt dân sự.

Xét thấy người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trần Thanh H không có yêu cầu gì thêm về mặt dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét , nếu sau này có xảy ra tranh chấp thì sẻ được giải quyết bằng một vụ án khác . Riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Phạm Thị L và anh Ngô Văn B yêu cầu bồi thường tiếp số tiền 25.200.000đngoài số tiền 3.500.000đ mà gia đình bà đã nhận, Hội đồng xét xử xét xử thấy xe do Ngô Văn B mua tại Trần Thanh H đã sử dụng một thời gian do đó phải khấu hao hao mòn , nên cần lấy giá trị định giá của Hộ i đồng định giá trong tố tụng hình sự là 23.400.000đ (Hai mươi ba triệu bốn trăm ngàn đồng) để làm căn cứ buộc bồi thường, mặt khác H là chủ hiệu cầm đồ "H T" thực hiện việc cầm cố tài sản của bị cáo L đưa đến trong khi L không phải là chủ sở hữu của tài sản cầm cố và chuyển nhượng lại cho anh B là không hợp pháp , lỗi này thuộc về H , do vậy H được lợi về tài sản không có căn cứ pháp luật gây thiệt hại cho người bị hại nên phải bồi thường thiệt hại cho họ là có că n cứ . Hiện nay bà L (mẹ của anh B) đã nhận 3.500.000đ từ gia đình bị cáo Lê Tài L , còn số tiền 3.000.000đ gia đình bị cáo L đã nộp tại thi hành án để khắc phục h ậu quả, việc nộp tiền của L để khắc phục hậu quả là hoàn toàn tự nguyện , như vậy cần chấp nhận và số tiền 3.000.000đ này cần được bồi thường tiếp cho Ngô Văn B và Phạm Thị L , như vậy Ngô Văn B và bà Phạm Thị L đã nhận bồi thường 3.500.000đ và 3.000.000đ hiện có tại Chi cục Thi hành án huyện B , cộng hai khoản là6.500.000đ từ bị cáo L , số tiền còn lại cần buộc Trần Thanh H là người thu lợi từ việc bán xe cho Bòn phải bồi thường tiếp cho anh B và bà L, cụ thể phải bồi thường với số tiền còn lại là 16.900.000đ (mười sáu triệu , chín trăm ngàn đồng).Sau này nếu giải quyết việc Trần Thanh H yêu cầu L về khoản tiền cầm xe thì sẻ khấu trừ số tiền L đã tự nguyện nộp khắc phục hậu quả nêu trên là phù hợp.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lê Tài L phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Áp khoản 1 Điều 140; các điểm b, h, pkhoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lê Tài L 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngay 28/8/2017.

Áp dụng các Điều 79, 80, 88 và 228 Bộ luật Tố tụng hình sự, quyết định tạm giam bị cáo Lê Tài L 45 ngày kể từ ngày tuyên án (20/12/2017).

* *Vật chứng vụ án:*Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXITER , BKS 73B1 - 196.76, màu đỏ đen, số khung 046700, số máy 046702 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 003724 do Phòng CSGT Công an tỉnh Quảng Bình cấp ngày 27/6/2015, đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu, nên miễn xét.

Thu giữ 01 giấy cầm đồ (bản phô tô) mang tên Lê Tài L có xác nhận chữ ký mang tên Trần Thanh H ở góc dưới bên trái sẽ được lưu giữ theo hồ sơ vụ án, riêng số tiền 3.000.000đ Lê Tài L đã nộp để khắc phục hậu quả sẽ xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

* *Trách nhiệm dân sự:* Áp dụng các Điều 579, 581, 584, Điều 585, Điều 587, Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Chấp nhận việc bị cáo Lê Tài L tự nguyện nộp khoản tiền 3.000.000đ khắc phục hậu quả để bồi thường tiếp cho người có quyền lợi , nghĩa vụ liên quan Ngô Văn B và Phạm Thị L . Số tiền này hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B lập ngày 14/11/2017 khi án có hiệu lực pháp luật .Sau này nếu giải quyết việc Trần Thanh H yêu cầu L về khoản tiền cầm cố xe thì sẽ khấu trừ số tiền L đã tự nguyên nộp khắc phục hậu quả nêu trên là phù hợp .

- Buộc người có quyền lợi , nghĩa vụ liên quan Trần Thanh H phải bồi thường cho Ngô Văn B và Phạm Thị L số tiền 16.900.000đ (mười sáu triệu , chín trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành á n) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng thángbên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 tính trên số tiền chưa thi hành tương ứng với thời gian chậm trả.

* Về án phí : Áp dụng điều 99 bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 và 24 Nghị 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội 14 quy định về án phí, lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Lê Tài L phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm; Trần Thanh H phải chịu 845.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo, người có quyền lợi , nghĩa vụ li ên quan Phạm Thị L có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (20/12/2017). Riêng người bị hại và những người có quyền lợi , nghĩa vụ liên quan còn lại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ cho họ để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAQB;
- VKSND huyện BT;
- Công an huyện BT;
- Chi cục THA BT;
- UBND xã L T;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA;
- Lưu A V;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Phú Quảng.